



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2026/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi khen thưởng, thăm hỏi, viếng lễ tang và hỗ trợ kinh phí mai táng đối với đảng viên có tuổi Đảng cao; mức chi viếng lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức và thân nhân thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh quản lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP của Chính phủ Về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 237/2025/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ Về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 166/TTr-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định mức chi khen thưởng, thăm hỏi, viếng lễ tang và hỗ trợ kinh phí mai táng đối với đảng viên có tuổi Đảng cao; mức chi viếng lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức và thân nhân thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh quản lý.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi khen thưởng, thăm hỏi, viếng lễ tang và hỗ trợ kinh phí mai táng đối với đảng viên được tặng Huy hiệu từ 40 năm tuổi Đảng trở lên trong Đảng bộ tỉnh; mức chi viếng lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức và thân nhân thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đảng viên được tặng Huy hiệu từ 40 năm tuổi Đảng trở lên trong Đảng bộ tỉnh, thường trú trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Cán bộ, công chức, viên chức (đương chức, nguyên chức) thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh quản lý khi từ trần.

3. Thân nhân của cán bộ, công chức, viên chức quy định tại khoản 2 Điều này (gồm: Bố, mẹ đẻ, bố dượng, mẹ kế, bố, mẹ nuôi hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, của vợ hoặc chồng và vợ hoặc chồng của cán bộ, công chức, viên chức đương chức, nguyên chức) khi từ trần.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Cán bộ, công chức, viên chức đảm nhận nhiều chức danh lãnh đạo thì mức chi viếng lễ tang được thực hiện theo chức danh lãnh đạo cao nhất.

2. Cán bộ, công chức, viên chức đã được bầu cử, bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh quản lý nhưng do sắp xếp tổ chức, bộ máy có thay đổi chức vụ, chức danh, mức chi viếng lễ tang áp dụng theo chức vụ trước khi điều động, bổ nhiệm hoặc sắp xếp (nguyên chức vụ cao nhất).

3. Cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật bằng hình thức giáng chức, mức chi viếng lễ tang áp dụng theo chức vụ mới. Cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền cho thôi giữ chức vụ, nghỉ công tác, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ hưu theo quy định do có vi phạm, khuyết điểm, mức chi viếng lễ tang áp dụng theo Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

4. Trường hợp đặc biệt: Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, tổ chức thực hiện sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế.

Điều 4. Mức chi khen thưởng, thăm hỏi, viếng lễ tang và hỗ trợ kinh phí mai táng đối với đảng viên có tuổi Đảng cao trong Đảng bộ tỉnh

1. Khen thưởng đối với đảng viên có tuổi Đảng cao trong Đảng bộ tỉnh

a) Đảng viên được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng: Tặng phẩm bằng hiện vật là 01 ảnh Bác Hồ có giá trị 500.000 đồng.

b) Đảng viên được tặng Huy hiệu từ 55 năm tuổi Đảng trở lên: Tặng quà bằng tiền mặt 700.000 đồng/người.

2. Thăm hỏi nhân dịp Tết Nguyên đán hằng năm

a) Đảng viên được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng đến dưới 70 năm tuổi Đảng: Tặng quà bằng tiền mặt 500.000 đồng/người.

b) Đảng viên được tặng Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng trở lên: Tặng quà bằng tiền mặt 1.000.000 đồng/người.

3. Viếng lễ tang khi đảng viên từ trần

a) Đảng viên được tặng Huy hiệu từ 50 năm tuổi Đảng đến dưới 70 năm tuổi Đảng khi từ trần: Lễ viếng 500.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không quá 1.500.000 đồng.

b) Đảng viên được tặng Huy hiệu 70 năm tuổi Đảng trở lên khi từ trần: Lễ viếng 1.000.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không quá 1.500.000 đồng.

4. Hỗ trợ kinh phí mai táng

Hỗ trợ kinh phí mai táng cho gia đình đảng viên được tặng Huy hiệu từ 40 năm tuổi Đảng trở lên khi từ trần mà không được hưởng chế độ mai táng phí theo quy định của Nhà nước: Hỗ trợ kinh phí 3.000.000 đồng.

Điều 5. Mức chi viếng lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức và thân nhân thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh quản lý

Mức chi quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các nội dung tại Nghị quyết này do ngân sách cấp tỉnh bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XX, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 6 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Cục KTVB & TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Tài chính; Nội vụ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Ninh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XX;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Công TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh: 01 bản giấy, 01 bản điện tử (đăng Công báo);
- Lãnh đạo, chuyên viên VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Oanh

Phụ lục

**MỨC CHI VIẾNG LỄ TANG ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ THÂN NHÂN THUỘC DIỆN
BỘ CHÍNH TRỊ, BAN BÍ THƯ, BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY BẮC NINH QUẢN LÝ**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND ngày 09/6/2026 của HĐND tỉnh)

STT	Đối tượng	Mức chi
I	Chi viếng lễ tang đối với lễ tang cấp cao	
1	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.	Lễ viếng 5.000.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không quá 2.000.000 đồng.
II	Chi viếng lễ tang đối với lễ tang cán bộ, công chức, viên chức	
1	Đương chức	
1.1	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chuyên trách, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.	Lễ viếng 3.000.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không quá 2.000.000 đồng.
1.2	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Cấp Trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ, Báo và Phát thanh, truyền hình Bắc Ninh; Chánh Văn phòng: Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; cấp trưởng các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; cấp trưởng các sở và tương đương; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đồng thời là trưởng các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.	Lễ viếng 3.000.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không quá 1.500.000 đồng.
1.3	Cấp Phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ, Báo và Phát thanh, truyền hình Bắc Ninh; Phó Chánh Văn phòng: Đoàn đại biểu	Lễ viếng 2.000.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không

STT	Đối tượng	Mức chi
	Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; cấp phó các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; cấp phó các sở và tương đương; Phó Bí thư các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Thư ký đồng chí Bí thư Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh; Phó Bí thư Tỉnh đoàn; Bí thư Đảng ủy các xã, phường. Chủ tịch: Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh, Hội Luật gia, Hội Người cao tuổi. Giám đốc: Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 1 và số 2; Ban Quản lý dự án dân dụng và Phát triển đô thị tỉnh Bắc Ninh số 1 và số 2; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Ủy viên Ban Thường vụ các Đảng ủy: Các cơ quan Đảng tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Quân sự tỉnh, Công an tỉnh; Hiệu trưởng các Trường Cao đẳng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.	quá 1.500.000 đồng.
2	Nguyên chức	
2.1	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chuyên trách, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.	Lễ viếng 3.000.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không quá 2.000.000 đồng.
2.2	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Cấp Trưởng các cơ quan, tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ, Báo và Phát thanh, truyền hình Bắc Ninh; Chánh Văn phòng: Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; cấp trưởng các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; cấp trưởng các sở và tương đương; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đồng thời là trưởng các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Bí thư cấp ủy huyện trước	Lễ viếng 2.500.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không quá 1.500.000 đồng.

STT	Đối tượng	Mức chi
	khi sáp nhập.	
2.3	Cấp Phó các cơ quan, tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ, Báo và Phát thanh, truyền hình Bắc Ninh; Phó Chánh Văn phòng: Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; cấp phó các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; cấp phó các sở và tương đương; Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện trước khi sáp nhập; Phó Bí thư các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Thư ký đồng chí Bí thư Tỉnh ủy; Phó Chủ tịch: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh; Phó Bí thư Tỉnh đoàn; Bí thư Đảng ủy các xã, phường sau khi sáp nhập. Chủ tịch: Liên hiệp Các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, Hội Nhà báo tỉnh, Hội Luật gia, Hội Người cao tuổi. Giám đốc: Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 1 và số 2; Ban Quản lý dự án dân dụng và Phát triển đô thị tỉnh Bắc Ninh số 1 và số 2; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh. Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện trước khi sáp nhập; Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường sau khi sáp nhập; Ủy viên Ban Thường vụ các Đảng ủy: Các cơ quan Đảng tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Quân sự tỉnh, Công an tỉnh; Hiệu trưởng các Trường Cao đẳng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.	Lễ viếng 2.000.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không quá 1.500.000 đồng.
III	Chi viếng lễ tang đối với các đối tượng khác	
1	Thân nhân cán bộ, công chức, viên chức	
1.1	Thân nhân các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; cán bộ cao cấp của Trung ương đang công tác hoặc nghỉ hưu trên địa bàn tỉnh.	Lễ viếng 2.000.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không



STT	Đối tượng	Mức chi
		quá 1.500.000 đồng.
1.2	Thân nhân cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (ngoài các đối tượng quy định tại mục 1.1 nêu trên).	Lễ viếng 1.500.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không quá 1.500.000 đồng.
2	Cán bộ, công chức, viên chức khác	
2.1	Cán bộ, công chức, viên chức hiện đang công tác ở cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố khác hoặc đã nghỉ hưu mà trong quá trình công tác, có thời gian công tác tại tỉnh Bắc Ninh (tỉnh Bắc Ninh, tỉnh Bắc Giang, tỉnh Hà Bắc cũ) giữ các chức vụ: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.	Lễ viếng 3.000.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không quá 2.000.000 đồng.
2.2	Cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu từ các cơ quan Trung ương hoặc tỉnh khác về cư trú và hưởng chế độ tại tỉnh Bắc Ninh nguyên là Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Thứ trưởng và tương đương, Bí thư Tỉnh ủy, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thiếu tướng trở lên.	Lễ viếng 5.000.000 đồng và 01 vòng hoa trị giá không quá 2.000.000 đồng.